

DANH SÁCH SẢN PHẨM DỰ THI

1 Sản phẩm số 1

- (Mã) Tên sản phẩm: (36982) **Tái chế bìa carton làm gạch cách âm cách nhiệt và thân thiện với môi trường**
- Lĩnh vực: **Khoa học vật liệu**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp (dung lượng: 1.06MB)**
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận (thời gian: 14:43:39 30/01/2019)**

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.07309.02729 	Phạm Hoàng Phi	Nam	07/03/2002	11A1	THPT Bùi Thị Xuân

2.	HS.07309.02886 	Nguyễn Quốc Cường	Nam	22/06/2002	11A5	THPT Bùi Thị Xuân
----	--	-------------------	-----	------------	------	-------------------

2 Sản phẩm số 2

- (Mã) Tên sản phẩm: (37064) **Phần mềm sử dụng điện thoại thông minh cho người khiếm thị (điều khiển bằng giọng nói tiếng việt)**
- Lĩnh vực: **Phần mềm hệ thống**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp** (dung lượng: 958.01KB)
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận** (thời gian: 10:08:09 30/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
-----	---------------------	-----------	-----------	-----------	-----	--------

1.	HS.04802.06041 	Võ Trung Hiếu	Nam	08/09/2005	8A11	THCS THCS Nguyễn Gia Thiều
2.	HS.04802.06042 	Trần Huy Hoàng	Nam	19/10/2005	8A11	THCS THCS Nguyễn Gia Thiều

3 Sản phẩm số 3

- (Mã) Tên sản phẩm: (37066) **Chế tạo túi nilon dễ phân hủy, thân thiện với môi trường**
- Lĩnh vực: **Hóa học**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp (dung lượng: 2.29MB)**
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận (thời gian: 10:43:36 31/01/2019)**

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04774.02268 	NGUYỄN ĐỨC TÀI	Nam	28/09/2005	82	THCS QUANG TRUNG
2.	HS.04774.00749 	TRẦN ANH VŨ	Nam	25/03/2005	82	THCS QUANG TRUNG

4 Sản phẩm số 4

- (Mã) Tên sản phẩm: (37070) **Chế phẩm điều trị mụn chiết xuất từ vỏ măng cụt**
- Lĩnh vực: Hoá sinh
- Phiếu đăng kí: Đã nộp
- Bài dự thi: Đã nộp (dung lượng: 601.67KB)
- Xác nhận gửi bài: Đã xác nhận (thời gian: 11:32:08 31/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04881.01605 	Phạm Phương Thảo	Nữ	28/04/2002	8A2	THCS Đinh Thiện Lý
2.	HS.04881.01554 	Đỗ Lê Hoàng	Nam	01/01/2002	8A1	THCS Đinh Thiện Lý

5 Sản phẩm số 5

- (Mã) Tên sản phẩm: **(37072) Thiết kế một số dụng cụ hỗ trợ các em khiếm thị thực hành môn vật lý**
- Lĩnh vực: **Vật lí và Thiên văn**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp (dung lượng: 987.68KB)**
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận (thời gian: 16:14:21 31/01/2019)**

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04972.00001 	Lê Nguyễn Anh Khôi	Nam	27/01/2003	10A1	THPT & THCS Tân Phú
2.	HS.04972.00041 	Nguyễn Việt Đức	Nam	04/11/2002	11B3	THPT & THCS Tân Phú

6 Sản phẩm số 6

- (Mã) Tên sản phẩm: (37074) **Khảo sát thói quen sử dụng thời gian và đề xuất giải pháp quản lý thời gian cho học sinh THPT**
- Lĩnh vực: **Khoa học xã hội và hành vi**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp (dung lượng: 1.74MB)**

- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 14:44:41 28/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04525.02012 	Huỳnh Khang Nguyễn	Nam	22/01/2001	12ISEF	THPT Chuyên Lê Hồng Phong
2.	HS.04525.02023 	Quách Thanh Thủy An	Nữ	01/01/2001	12CL1	THPT Chuyên Lê Hồng Phong

7 Sản phẩm số 7

- (Mã) Tên sản phẩm: (37076) **Phát hiện và can thiệp tình trạng căng thẳng ở trẻ vị thành niên.**
- Lĩnh vực: Khoa học xã hội và hành vi
- Phiếu đăng ký: Đã nộp
- Bài dự thi: Đã nộp (dung lượng: 1.64MB)

- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 20:02:30 30/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04525.02025 	Đặng Thị Thuận Vy	Nữ	27/03/2001	12CA1	THPT Chuyên Lê Hồng Phong
2.	HS.04525.01991 	Chế Khánh Trinh	Nữ	23/10/2001	12CA1	THPT Chuyên Lê Hồng Phong

8 Sản phẩm số 8

- (Mã) Tên sản phẩm: (37078) Khảo sát hoạt tính kháng nấm và ức chế quá trình sinh tổng hợp Aflatoxin của 6-gingerol tách chiết từ gừng (*Zingiber officinale*) ứng dụng tạo sáp chống nấm mốc cho gạo và đậu phộng
- Lĩnh vực: Hoá sinh
- Phiếu đăng kí: Đã nộp

- *Bài dự thi:* Đã nộp (dung lượng: 1.38MB)
- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 19:00:11 28/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04525.02002 	Bành Nguyệt Nhi	Nữ	28/03/2002	11B	THPT Chuyên Lê Hồng Phong
2.	HS.04525.02030 	Nguyễn Ngọc Trân	Nữ	10/01/2002	11B	THPT Chuyên Lê Hồng Phong

9 Sản phẩm số 9

- (Mã) Tên sản phẩm: (37080) **Chương trình ứng dụng trí tuệ nhân tạo đọc phim phổi X- Quang giúp chẩn đoán sớm bệnh lao ở Việt Nam**
- Lĩnh vực: **Y học chuyển dịch**

- *Phiếu đăng kí:* Đã nộp
- *Bài dự thi:* Đã nộp (dung lượng: 1.15MB)
- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 10:58:06 23/02/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04525.02008 	Nguyễn Vĩnh Thịnh	Nam	05/01/2002	11CH1	THPT Chuyên Lê Hồng Phong
2.	HS.04525.02038 	Huỳnh Thiết Gia	Nam	18/10/2002	11CTIN-A	THPT Chuyên Lê Hồng Phong

10 Sản phẩm số 10

- (Mã) Tên sản phẩm: (37082) **Tầm soát một số bệnh lí bằng phương pháp đọc màu que thử nước tiểu**
- Lĩnh vực: **Kĩ thuật Y Sinh**

- *Phiếu đăng kí:* Đã nộp
- *Bài dự thi:* Đã nộp (dung lượng: 1.93MB)
- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 22:14:12 23/02/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04525.02003 	Lieu Võ Khánh Huy	Nam	15/01/2001	12CL2	THPT Chuyên Lê Hồng Phong
2.	HS.04525.02039 	Phan Trung Anh	Nữ	02/01/2001	12CL1	THPT Chuyên Lê Hồng Phong

11 Sản phẩm số 11

- (Mã) Tên sản phẩm: (37084) **Thiết bị thông minh hỗ trợ bệnh nhân liệt ngón tay**
- Lĩnh vực: **Hệ thống nhúng**

- *Phiếu đăng kí:* Đã nộp
- *Bài dự thi:* Đã nộp (dung lượng: 2.54MB)
- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 21:43:30 28/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04525.02013 	Đinh Thái Hưng	Nam	06/09/2001	12A	THPT Chuyên Lê Hồng Phong
2.	HS.04525.02049 	Nguyễn Thành Đạt	Nam	19/02/2001	12A	THPT Chuyên Lê Hồng Phong

12 Sản phẩm số 12

- (Mã) Tên sản phẩm: (37086) **Mắt công nghệ cho người khiếm thị**
- Lĩnh vực: **Hệ thống nhúng**

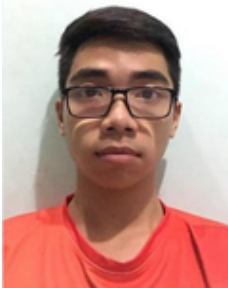
- *Phiếu đăng kí:* Đã nộp
- *Bài dự thi:* Đã nộp (dung lượng: 1.72MB)
- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 14:51:17 28/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04525.02032 	Lê Uyên Phương Ngân	Nữ	13/09/2002	11TH	THPT Chuyên Lê Hồng Phong
2.	HS.04525.01996 	Võ Trung Nghĩa	Nam	24/02/2002	11CS	THPT Chuyên Lê Hồng Phong

13 Sản phẩm số 13

- (Mã) Tên sản phẩm: (37088) **Phương pháp diện chẩn tự động bằng xử lý hình ảnh**
- Lĩnh vực: **Hệ thống nhúng**

- *Phiếu đăng kí:* Đã nộp
- *Bài dự thi:* Đã nộp (dung lượng: 1.81MB)
- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 16:03:27 28/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04525.02055 	Vũ Huy Cường	Nam	22/01/2001	12CA1	THPT Chuyên Lê Hồng Phong
2.	HS.04525.02056 	Trần Đức Minh	Nam	24/01/2001	12CA1	THPT Chuyên Lê Hồng Phong

14 Sản phẩm số 14

- (Mã) Tên sản phẩm: (37090) **Sàng lọc – Tuyển chọn và Nghiên cứu dòng probiotic có khả năng ức chế vi khuẩn kháng kháng sinh và định hướng ứng dụng tạo chế phẩm sinh học**

- Lĩnh vực: **Vi Sinh**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp** (dung lượng: 1.31MB)
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận** (thời gian: 12:31:53 31/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04525.01990 	Lê Hoàng Ngọc Hân	Nữ	09/01/2001	12CH	THPT Chuyên Lê Hồng Phong
2.	HS.04525.02040 	Ngô Trung Quốc	Nam	17/10/2001	12CH	THPT Chuyên Lê Hồng Phong

15 Sản phẩm số 15

- (Mã) Tên sản phẩm: **(37092) Kính hỗ trợ giao tiếp cho người điếc câm**

- Lĩnh vực: **Hệ thống nhúng**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp** (dung lượng: 1.04MB)
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận** (thời gian: 14:41:46 28/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04525.02011 	Ngô Nguyễn Ý Như	Nữ	05/06/2002	11TH	THPT Chuyên Lê Hồng Phong

16 Sản phẩm số 16

- (Mã) Tên sản phẩm: **(37094) Phần mềm chuẩn đoán bệnh trong hệ tiêu hóa thông qua hình chụp hoặc video nội soi**
- Lĩnh vực: **Phần mềm hệ thống**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp** (dung lượng: 1.03MB)
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận** (thời gian: 10:12:30 29/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04525.02015 	Trình Quốc Huy	Nam	11/02/2002	11TH	THPT Chuyên Lê Hồng Phong
2.	HS.04525.02044 	Huỳnh Minh Nhật	Nam	12/06/2002	11CTIN-A	THPT Chuyên Lê Hồng Phong

17 Sản phẩm số 17

- (Mã) Tên sản phẩm: (37096) **Khảo sát, tối ưu hoá quy trình trích ly lycopene từ quả gấc, ứng dụng tạo dung dịch nano lycopene điều trị tổn thương tế bào do tia UV**
- Lĩnh vực: **Y sinh và khoa học sức khỏe**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp (dung lượng: 3.89MB)**

- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 09:21:39 23/02/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.07332.05955 	Phạm Lê Văn Khánh	Nữ	21/01/2002	11CA3	THPT CHUYÊN TRẦN ĐẠI NGHĨA
2.	HS.07332.06058 	Trần Ngọc Dung	Nữ	11/04/2002	11CS	THPT CHUYÊN TRẦN ĐẠI NGHĨA

18 Sản phẩm số 18

- (Mã) Tên sản phẩm: (37098) **Chứng hay quên ở học sinh Trung học phổ thông tại Thành phố Hồ Chí Minh**
- Lĩnh vực: Khoa học xã hội và hành vi
- Phiếu đăng ký: Đã nộp
- Bài dự thi: Đã nộp (dung lượng: 1.33MB)

- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 11:46:55 30/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04750.03579 	Phan Thùy Phương Thảo	Nữ	20/01/2001	12D2	THPT GIA ĐỊNH
2.	HS.04750.03583 	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Nữ	07/12/2001	12D2	THPT GIA ĐỊNH

19 Sản phẩm số 19

- (Mã) Tên sản phẩm: (37100) Nghiên cứu thành phần hóa học của cao chiết hạt Đu đủ *Carica papaya* để khảo sát khả năng kháng oxy hóa, tái tạo vết bỏng và kháng ung thư
- Lĩnh vực: Y sinh và khoa học sức khỏe
- Phiếu đăng kí: Đã nộp

- Bài dự thi: **Đã nộp** (dung lượng: 773.33KB)
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận** (thời gian: 22:13:30 23/02/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04750.03604 	Nguyễn Duy Hải	Nam	06/11/2001	12CH	THPT GIA ĐỊNH
2.	HS.04750.03615 	Nguyễn Bảo Quốc	Nam	21/08/2001	12CH	THPT GIA ĐỊNH

20 Sản phẩm số 20

- (Mã) Tên sản phẩm: **(37102) Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của dược liệu lá Neem và lá Xoan định hướng tạo sản phẩm tiêu diệt vi khuẩn kháng kháng sinh, hỗ trợ điều trị bệnh nhiễm trùng bệnh viện**
- Lĩnh vực: **Y sinh và khoa học sức khỏe**

- *Phiếu đăng kí:* Đã nộp
- *Bài dự thi:* Đã nộp (dung lượng: 1.06MB)
- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 22:07:20 23/02/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04750.03611 	Hoàng Văn Minh	Nam	03/05/2001	12CH	THPT GIA ĐỊNH
2.	HS.04750.03596 	LÊ QUỲNH MINH NGÂN	Nữ	02/01/2001	12CH	THPT GIA ĐỊNH

21 Sản phẩm số 21

- (Mã) Tên sản phẩm: (37104) Tổng hợp, biến tính xúc tác quang hoá ZnO, ZnFe₂O₄ bằng phương pháp tẩm, sốc nhiệt với Flo và Nito định hướng trong xử lý nước thải sinh hoạt

- Lĩnh vực: **Hóa học**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp** (dung lượng: 574.47KB)
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận** (thời gian: 15:55:56 30/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04750.03605 	Nguyễn Anh Đăng Khoa	Nam	26/07/2001	12CH	THPT GIA ĐỊNH
2.	HS.04750.03642 	Lê Nguyễn Hoàng Trinh	Nữ	26/09/2001	12D1	THPT GIA ĐỊNH

22 Sản phẩm số 22

- (Mã) Tên sản phẩm: **(37106) Cải tiến công thức quy trình chế tạo chất tẩy rửa đa năng có tính ứng dụng cao từ nguyên liệu dầu thải và các phụ gia**
- Lĩnh vực: **Hóa học**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp (dung lượng: 486.89KB)**
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận (thời gian: 09:46:15 23/02/2019)**

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04750.03558 	Lê Minh Khoa	Nam	01/01/2002	11D2	THPT GIA ĐỊNH
2.	HS.04750.03550 	Ngô Trần Cẩm Tú	Nữ	23/06/2002	11D2	THPT GIA ĐỊNH

23 Sản phẩm số 23

- (Mã) Tên sản phẩm: (37108) **Khảo sát thành phần hóa học và thử hoạt tính gây độc tế bào ung thư gan, vú của ankanoid phân lập từ cao ethyl acetate trên lá cây thầu dầu tía ricinus communis l. họ thầu dầu (euphorbiaceae)**
- Lĩnh vực: **Hoá sinh**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp (dung lượng: 694.13KB)**
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận (thời gian: 16:22:49 28/01/2019)**

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04560.09323 	Nguyễn Thanh Duy	Nam	03/07/2001	12A13	THPT LƯƠNG VĂN CÁN
2.	HS.04560.09374 	NGUYỄN ĐÌNH KHÔI	Nam	01/05/2001	12A14	THPT LƯƠNG VĂN CÁN

24 Sản phẩm số 24

- (Mã) Tên sản phẩm: **(37110) Xây dựng quy trình điều chế chất chuẩn macluraxanthon từ các cây thuộc chi thành ngạnh (cratoxylum), định hướng ứng dụng trong dược liệu**
- Lĩnh vực: **Hoá sinh**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp (dung lượng: 976.68KB)**
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận (thời gian: 12:46:25 23/02/2019)**

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04560.08830 	Lâm Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	17/06/2001	12A1	THPT LƯƠNG VĂN CÁN
2.	HS.04560.08160 	Phạm Thúy Ngọc	Nữ	03/09/2002	11A1	THPT LƯƠNG VĂN CÁN

25 Sản phẩm số 25

- (Mã) Tên sản phẩm: (37112) **Xi măng gia cường sợi cellulose và sợi pva**
- Lĩnh vực: **Khoa học vật liệu**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp (dung lượng: 1.46MB)**
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận (thời gian: 16:07:38 27/01/2019)**

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.07333.12077 	Đinh Duy Minh	Nam	29/09/2001	12D10	THPT Marie Curie

26 Sản phẩm số 26

- (Mã) Tên sản phẩm: (37114) **Robot hỗ trợ người khuyết tật, bệnh nhân điều trị lâu dài học tập và sinh hoạt cộng đồng**
- Lĩnh vực: **Hệ thống nhúng**

- *Phiếu đăng kí:* Đã nộp
- *Bài dự thi:* Đã nộp (dung lượng: 1.28MB)
- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 17:31:06 31/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.07333.11580 	Lữ Thế Vỹ	Nam	17/03/2001	12A10	THPT Marie Curie
2.	HS.07333.11547 	Trần Phan Thanh Hải	Nam	15/02/1999	12A10	THPT Marie Curie

27 Sản phẩm số 27

- (Mã) Tên sản phẩm: (37116) **Thiết bị đa năng hỗ trợ hoạt động cho người bị bệnh parkinson**
- Lĩnh vực: **Rô bốt và máy thông minh**

- *Phiếu đăng kí:* Đã nộp
- *Bài dự thi:* Đã nộp (dung lượng: 1,022.79KB)
- *Xác nhận gửi bài:* Đã xác nhận (thời gian: 19:43:42 29/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.07333.12125 	Trần Nguyên Phúc	Nam	03/01/2003	10A01	THPT Marie Curie
2.	HS.07333.12107 	Dương Quốc Cường	Nam	05/05/2003	10A01	THPT Marie Curie

28 Sản phẩm số 28

- (Mã) Tên sản phẩm: (37118) Quy trình thu nhận tinh bột thân thiện với người bệnh tiểu đường từ hạt mít, hạt xoài và hạt bơ

- Lĩnh vực: Y sinh và khoa học sức khỏe
- Phiếu đăng kí: Đã nộp
- Bài dự thi: Đã nộp (dung lượng: 1.01MB)
- Xác nhận gửi bài: Đã xác nhận (thời gian: 08:19:21 23/02/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04797.02843 	Trương Nguyễn Minh Duy	Nam	13/11/2001	12CH	THPT Nguyễn Thượng Hiền
2.	HS.04797.02842 	Nguyễn Lê Công Anh	Nam	19/06/2001	12CH	THPT Nguyễn Thượng Hiền

29 Sản phẩm số 29

- (Mã) Tên sản phẩm: (37120) Chế tạo vật liệu cách nhiệt từ tro vỏ trấu bằng phương pháp thủy nhiệt

- Lĩnh vực: **Kĩ thuật môi trường**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp (dung lượng: 1.65MB)**
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận (thời gian: 14:22:47 30/01/2019)**

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04797.02845 	Phan Ngô Minh Quang	Nam	16/05/2003	10CH	THPT Nguyễn Thượng Hiền
2.	HS.04797.02844 	Dương Trọng Văn	Nam	29/01/2003	10CH	THPT Nguyễn Thượng Hiền

30 Sản phẩm số 30

- (Mã) Tên sản phẩm: **(37122) Hội chứng sợ thiếu điện thoại (Nomophobia) của học sinh trung học phổ thông tại thành phố Hồ Chí Minh: Thực trạng và giải pháp**
- Lĩnh vực: **Khoa học xã hội và hành vi**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp (dung lượng: 1.08MB)**
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận (thời gian: 16:30:24 31/01/2019)**

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04524.03735 	HUỖNH DƯƠNG PHI YẾN	Nữ	28/02/2002	11A11	THPT TRẦN KHAI NGUYỄN
2.	HS.04524.03868 	NGUYỄN DẶNG TUYẾT NHI	Nữ	05/04/2002	11A13	THPT TRẦN KHAI NGUYỄN

31 Sản phẩm số 31

- (Mã) Tên sản phẩm: (37124) **Giải pháp hỗ trợ học sinh THPT ở thành phố Hồ Chí Minh bị đe dọa hình ảnh bản thân**
- Lĩnh vực: Khoa học xã hội và hành vi
- Phiếu đăng kí: Đã nộp
- Bài dự thi: Đã nộp (dung lượng: 2.28MB)
- Xác nhận gửi bài: Đã xác nhận (thời gian: 18:43:52 31/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04524.02684 	Lưu Gia Lệ	Nữ	07/12/2001	12A10	THPT TRẦN KHAI NGUYỄN
2.	HS.04524.02685 	Chung Huệ Nhã	Nữ	28/06/2001	12A10	THPT TRẦN KHAI NGUYỄN

32 Sản phẩm số 32

- (Mã) Tên sản phẩm: (37126) **Xác định florua trong nước bằng phương pháp so màu kết hợp với ứng dụng color grab thông qua smart phone**
- Lĩnh vực: **Hóa học**
- Phiếu đăng kí: **Đã nộp**
- Bài dự thi: **Đã nộp (dung lượng: 2.28MB)**
- Xác nhận gửi bài: **Đã xác nhận (thời gian: 06:36:04 23/02/2019)**

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04746.06145 	Nguyễn Đăng Huy	Nam	06/09/2002	11A13	THPT TRẦN VĂN GIÀU
2.	HS.04746.06150 	Trần Thị Bảo Lộc	Nữ	24/08/2002	11A13	THPT TRẦN VĂN GIÀU

33 Sản phẩm số 33

- (Mã) Tên sản phẩm: (37278) Nghiên cứu kéo dài thời gian bảo quản hoa lan Mokara sp. bằng các dung dịch muối kim loại
- Lĩnh vực: Khoa học Thực vật
- Phiếu đăng kí: Đã nộp
- Bài dự thi: Đã nộp (dung lượng: 4.43MB)
- Xác nhận gửi bài: Đã xác nhận (thời gian: 22:03:47 30/01/2019)

STT	Tài khoản / Ảnh thẻ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Trường
1.	HS.04886.00054 	Cấn Mạnh Hùng	Nam	29/06/2002	11A1	THPT & THCS Ngô Thời Nhiệm
2.	HS.04886.00055 	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	28/05/2002	11A1	THPT & THCS Ngô Thời Nhiệm

Danh sách trên gồm có 33 sản phẩm.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 03 năm 2019